

# ĐỔI MỚI CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN (2002 - 2017)

TS NGUYỄN THỊ HỒNG MAI

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

**Tóm tắt:** Sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, mặc dù đã có những bước thăng trầm, khó khăn, thành phần kinh tế tư nhân (KTTN) đã có bước phát triển khá nhanh, ngày càng khẳng định được vị trí quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Nếu xóa bỏ định kiến chính là việc thay đổi về nhận thức tư duy, thì việc dỡ bỏ rào cản về thể chế, chính sách sẽ tạo bước đột phá mới cho KTTN rộng đường phát triển. Những kết quả mà KTTN đạt được đã khẳng định phát triển KTTN là một chủ trương và hướng đi đúng đắn của Đảng và Nhà nước.

**Từ khóa:** Kinh tế tư nhân; đổi mới chính sách, tạo môi trường thuận lợi

## 1. Tạo đột phá về nhận thức và đổi mới chính sách để phát triển kinh tế tư nhân

Với chủ trương tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển KTTN, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, khuyến khích KTTN phát triển “trong các ngành nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi về chính sách, pháp lý để kinh tế tư bản tư nhân phát triển trên những định hướng ưu tiên của Nhà nước, kể cả đầu tư ra nước ngoài”<sup>1</sup>.

Hội nghị Trung ương 5 khoá IX (2002) ban hành Nghị quyết số 14/NQ-TW, ngày 18-3-2002 “Về tiếp tục đổi mới cơ chế chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân”. Đây là nghị quyết chuyên đề đánh dấu bước đột phá quan trọng về nhận thức của Đảng đối với thành phần KTTN, mở ra triển vọng mới cho KTTN phát triển. Nghị quyết đề ra nhiều giải pháp

quan trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách về đất đai, tài chính-tín dụng, lao động-tiền lương; hỗ trợ đào tạo, khoa học-công nghệ, thông tin thị trường...

Sau 20 thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trên cơ sở tổng kết thực tiễn, tại Đại hội X (2006) của Đảng, KTTN được thừa nhận “là một trong những động lực của nền kinh tế”. Đảng chủ trương: “Xóa bỏ mọi rào cản, tạo tâm lý xã hội và môi trường kinh doanh thuận lợi cho các loại hình doanh nghiệp của tư nhân phát triển không hạn chế quy mô trong mọi ngành nghề, lĩnh vực, kể cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh quan trọng của nền kinh tế mà pháp luật không cấm”<sup>2</sup>. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để KTTN phát triển “dưới nhiều hình thức thông qua các chính sách hoàn thiện môi trường kinh doanh, bảo đảm quyền tự do kinh doanh theo pháp luật, bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, bảo vệ tài sản hợp pháp của công dân và doanh

ng nghiệp; hỗ trợ các doanh nghiệp đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến đầu tư, thương mại, tiếp cận thông tin thị trường. Giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư và các vấn đề vướng mắc trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp”<sup>3</sup>.

Đại hội XI (2011) và Đại hội XII (2016) của Đảng tiếp tục khẳng định và coi KTTN “trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế”<sup>4</sup>, xác định rõ sự cần thiết “hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển mạnh kinh tế tư nhân ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế”<sup>5</sup>, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, “doanh nghiệp khởi nghiệp”, khuyến khích hình thành các tập đoàn KTTN “đa sở hữu” và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước. Hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách để doanh nghiệp tư nhân tiếp cận bình đẳng mọi cơ hội, các nguồn lực, khuyến khích phát triển các hình thức doanh nghiệp cổ phần.

Đặc biệt, HNTU 5 khóa XII đã ra Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 3-6-2017, “Về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”. Nghị quyết là một bước tiến mới, tạo động lực thúc đẩy phát triển cho khu vực KTTN. Một lần nữa, Đảng đánh giá đúng vị trí, vai trò của KTTN trong phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; khuyến khích KTTN phát triển nhanh, bền vững, đa dạng với tốc độ tăng trưởng cao cả về số lượng, quy mô, chất lượng và tỷ trọng đóng góp trong GDP. Xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển KTTN lành mạnh và đúng định hướng... KTTN được phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực mà pháp luật không cấm. Phát huy phong trào khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Khuyến khích hình thành các tập đoàn KTTN đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh

tế nhà nước, có đủ khả năng tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu<sup>6</sup>.

Cùng với việc ban hành chủ trương của Đảng, Nhà nước đã ban hành khung pháp luật, cơ chế, chính sách tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho KTTN phát triển đúng định hướng. Hiến pháp năm 2013 tiếp tục khẳng định sự tồn tại của thành phần KTTN và quyền của chủ sở hữu tư nhân được pháp luật bảo vệ. *Luật Doanh nghiệp, Luật Công ty, Luật Đất đai, Luật Ngân hàng, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Cạnh tranh, Luật Đầu tư, Luật Thương mại...* được ban hành và từng bước bổ sung, hoàn thiện, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho khu vực KTTN. *Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa*, được Quốc hội thông qua ngày 12-6-2017, trong đó nêu rõ tập trung vào việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để đảm bảo chính sách hỗ trợ KTTN một cách thực chất.

Các chính sách cụ thể, nhất là hỗ trợ đối với khu vực KTTN được ban hành như: Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16-5-2016, của Chính phủ “Về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020”, nhấn mạnh doanh nghiệp là đối tượng để phục vụ. Tất cả doanh nghiệp đều bình đẳng, không phân biệt loại hình, thành phần kinh tế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực và đầu tư kinh doanh; có chính sách đặc thù để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Nghị quyết là bước đột phá về cải thiện môi trường kinh doanh, thể hiện cam kết của Chính phủ trong việc triển khai đồng bộ các giải pháp, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, coi doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân là động lực phát triển kinh tế, lấy tinh thần phục vụ doanh nghiệp làm phương châm hoạt động của chính quyền các cấp.

Tiếp đó, ngày 6-2-2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP “Về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện

môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020”, nêu rõ mục tiêu phấn đấu đạt các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh như: Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục: nộp thuế và bảo hiểm xã hội không quá 168 giờ/năm; cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan không quá 120 ngày; thông quan hàng hóa qua biên giới 70 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, 90 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp là 30 tháng. Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp...

Ngày 3-10-2017, Chính phủ ra Nghị quyết số 98/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 3-6-2017, của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII, với tinh thần Chính phủ kiến tạo đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh. Hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, nhất quán, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh an toàn, ít rủi ro nhằm thu hút đầu tư tư nhân và bảo đảm hoạt động của KTTN cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng theo cơ chế thị trường. Bãi bỏ các rào cản, quy định điều kiện kinh doanh không cần thiết, bất hợp lý, mở rộng khả năng tham gia thị trường. Hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức, tư tưởng về phát triển KTTN.

Nhiều chính sách được ban hành nhằm gỡ nút thắt vướng mắc để hỗ trợ cho doanh nghiệp, như: Chỉ thị số 20/CT-TTg “Về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp”, ngày 17-5-2017, của Thủ tướng Chính phủ. Theo

đó, khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không được thanh tra, kiểm tra quá 1 lần/năm đối với doanh nghiệp. Nội dung thanh tra phải giới hạn trong phạm vi quản lý nhà nước được giao; ban hành kết luận thanh tra phải đúng thời hạn theo quy định; chỉ thanh, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 6-6-2017, “Về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16-5-2016, theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp”. Chủ trương của Chính phủ kiến tạo lấy doanh nghiệp là đối tượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển.

## 2. Một số kết quả

Chủ trương đúng đắn của Đảng và sự thể chế bằng chính sách, pháp luật của Nhà nước đã tạo sức bật cho KTTN phát triển nhanh về số lượng và chất lượng, với nhiều loại hình đa dạng. Số lượng doanh nghiệp tư nhân thành lập mới tăng lên nhanh chóng, từ 55.236 doanh nghiệp (2002) lên 495.826 doanh nghiệp (2015) và 1.090.731 doanh nghiệp (2017). Trong giai đoạn 2000-2017, có khoảng 1 triệu doanh nghiệp được thành lập mới, gấp 22 lần so với giai đoạn 9 năm áp dụng *Luật Công ty* và *Luật Doanh nghiệp tư nhân* (1991-1999)<sup>7</sup>. Cùng với quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH, đã hình thành nhiều tập đoàn doanh nghiệp tư nhân có quy mô lớn, hoạt động đa ngành và trên nhiều lĩnh vực, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. Phong trào khởi nghiệp được khuyến khích phát triển mạnh mẽ, tạo sự hứng khởi cho đội ngũ doanh nhân trẻ.

Kinh tế tư nhân có đóng góp lớn vào phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Tốc độ tăng trưởng đạt 10,2%; tỷ trọng đóng góp trong GDP 40% là khu vực đóng góp cao nhất trong nền kinh tế. Tỷ

trọng đầu tư của khu vực KTTN trong tổng đầu tư toàn xã hội liên tục tăng, từ 22,9% (2000) lên mức 38% (2005) và 38,7% (2015). KTTN thu hút khoảng 51% lực lượng lao động cả nước và gần 90% số lao động. Với khoảng 600.000 doanh nghiệp tư nhân và hơn 5 triệu hộ kinh doanh cá thể phi nông nghiệp đã tạo công ăn việc làm cho khoảng 15 triệu lao động và tạo ra 2/3 thu nhập của nền kinh tế quốc dân<sup>8</sup>.

Sự phát triển của KTTN là nhờ đồng thuận trong môi trường kinh doanh, các chính sách mới được ban hành đều có ý kiến đóng góp từ phía doanh nghiệp tư nhân. Trong năm 2017, Chính phủ tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, giải quyết nhiều kiến nghị của doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp một cách kịp thời. Đã có 1.152 kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp được tiếp nhận, chuyển tới các cơ quan nhà nước, trong đó có 954 kiến nghị được xử lý, giải quyết và trả lời.

Công tác cải cách hành chính được đổi mới từ trung ương tới địa phương theo hướng nhanh gọn, đơn giản và chất lượng. Có 4.527/4.723 thủ tục hành chính được đơn giản hóa. Cổng thông tin điện tử Chính phủ đã tiếp nhận hàng trăm ý kiến phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Các tỉnh, thành phố thực hiện ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Mô hình Trung tâm hành chính công được thực hiện ở nhiều tỉnh, thành phố. Hầu hết các địa phương đều thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính, nên đã rút ngắn được thời gian, đơn giản hóa thủ tục, công khai, đảm bảo tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp. Nhiều thủ tục, giấy phép đăng ký kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội, kê khai nộp thuế... được thực hiện qua internet, đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến.

Bên cạnh những kết quả đạt được, sự phát triển của KTTN còn những hạn chế. Quy mô nhỏ bé, chủ yếu là kinh tế hộ, có hơn 90% doanh nghiệp tư nhân có quy mô nhỏ, 2% doanh nghiệp quy mô vừa, 2% doanh nghiệp lớn. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới tuy tăng lên, nhưng số lượng doanh nghiệp tư nhân ngừng hoạt động, giải thể và phá sản bằng khoảng 1/2 so với số doanh nghiệp mới thành lập. Cơ cấu ngành nghề còn bất hợp lý: hơn 80% doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ; 10% trong lĩnh vực công nghiệp và hơn 1% doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

Môi trường đầu tư, kinh doanh tuy được cải thiện, nhưng vẫn còn nhiều rào cản. Việt Nam vẫn xếp hạng 82/180 quốc gia được xếp hạng về môi trường kinh doanh. Thủ tục để bắt đầu một hoạt động kinh doanh của Việt Nam vẫn còn nhiều, ở mức 9-11 thủ tục và không có sự cải thiện nhiều trong giai đoạn 2008-2017.

Hệ thống pháp luật, chính sách khuyến khích KTTN phát triển còn bất cập, chưa đồng bộ, nhất là các chính sách tín dụng, đất đai, hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực... Chương trình đào tạo, nhất là đào tạo nghề chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của doanh nghiệp cả về ngành nghề và chất lượng. Nhiều doanh nghiệp tư nhân chưa có chiến lược đầu tư phát triển theo hướng dài hạn, thường đầu tư theo lợi ích ngắn hạn.

Việc cải cách thủ tục hành chính thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” chưa đồng bộ từ trung ương đến địa phương, hồ sơ hành chính còn giải quyết theo cấp hành chính.

Tình trạng vi phạm pháp luật và cạnh tranh không lành mạnh, gian lận thương mại diễn ra phức tạp. Một số doanh nghiệp tư nhân chưa bảo đảm lợi ích của người lao động, nợ lương, bảo hiểm xã hội, nợ quá hạn ngân hàng, trốn thuế và

nợ thuế kéo dài. Tình trạng sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường diễn ra khá phổ biến trong các khu, cụm công nghiệp.

Trình độ công nghệ thấp, chậm đổi mới và tăng cường ứng dụng khoa học-công nghệ tiên tiến. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang phát triển thì đây là một thách thức lớn đối với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và doanh nghiệp tư nhân nói riêng.

Việc chủ động hợp tác, liên kết của các doanh nghiệp theo ngành nghề, lĩnh vực, quy mô, địa bàn và với các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài..., hiệu quả thấp. Năng lực hội nhập kinh tế quốc tế hạn chế, chất lượng sản phẩm, dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Để KTTN có thể phát triển xứng với tiềm năng, ngày càng phát huy vai trò động lực đối với nền kinh tế theo tinh thần NQTƯ 5 khóa XII của Đảng, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

*Một là*, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển KTTN; tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật; sửa đổi một số chính sách đầu tư, tín dụng, chính sách thuế... bảo đảm quyền lợi chính đáng, hợp pháp để KTTN phát triển.

*Hai là*, tăng cường nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với KTTN. Điều này cần sự chung tay và quyết tâm cao hơn nữa của các cấp, các ngành trong việc nỗ lực cải thiện môi trường thu hút đầu tư tư nhân, cải cách hành chính, lấy sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân là thước đo hiệu quả hoạt động của Chính phủ, chính quyền các cấp.

*Ba là*, các doanh nghiệp khu vực KTTN vươn lên tự khẳng định vị trí của mình và hòa nhập vào xu thế hội nhập kinh tế toàn cầu. Tăng cường tiếp cận nguồn lực, nhất là đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi

dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực quản trị để thúc đẩy sự phát triển chung của nền kinh tế.

*Bốn là*, khuyến khích KTTN đầu tư phát triển những ngành và lĩnh vực như: cơ sở hạ tầng, công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy hải sản, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và xuất khẩu. Khuyến khích liên kết các doanh nghiệp tư nhân lớn để hình thành các tập đoàn lớn, nâng cao năng lực cạnh tranh của kinh tế trong nước và nước ngoài.

Với những chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, với những kết quả đã đạt được, cả hạn chế, rào cản là cơ sở lý luận và thực tiễn để KTTN phát huy hơn nữa vai trò động lực của nền kinh tế, góp phần thực hiện hóa mục tiêu đưa nước ta trở thành một nước CNH, HĐH.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2001, tr. 98-99

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 86-87

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb CTQG, H, 2009, tr. 104-105

4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 108, 107

6. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2017, tr. 95-96

7. Xem [http://nhandan.com.vn/kinhte/thoi\\_su/item/33144202-de-kinh-te-tu-nhan-but-pha-that-su.html](http://nhandan.com.vn/kinhte/thoi_su/item/33144202-de-kinh-te-tu-nhan-but-pha-that-su.html)

8. Xem <http://www.qcnd.vn/kinh-te/cac-van-de/thao-got-nut-that-de-khu-vuc-kinh-te-tu-nhan-phat-trien-514991>.